Ayya Khema - Vo nga, vo uu (12)

Vô Ngã, Vô Ưu (Ayya Khema)

Ayya Khema - Vo nga, vo uu

Vietnamese, with Unicode Times font

Vô ngã, Vô ưu

Thiền quán về Phật Đạo Ni sư Ayya Khema

Diệu Liên Lý Thu Linh dịch Nguyên tác: " Being Nobody, Going Nowhere

Meditations On The Buddhist Path ",

Wisdom Publications, 1987

Chương 11

Mười Điều Thiện

Bố thí, Giới hạnh, với Xuất ly

Trí tuệ, Tinh tấn nữa là n ăm

Nhẫn, Chân, Kiên định, Tư bi,

Và Xả bỏ nữa là mười.

-- (Lời Phật dạy, Buddhavamsa II, Kệ 76)

Muốn tu Thiền, hành giả cần có ba đức tính: độ lượng, đức hạnh v à từ tâm. Nhưng cuộc sống tâm linh cao đẹp c òn cần đến những đức hạnh khác nữa v à chúng cũng cần được vun trồng.

Những đức hạnh nầy l à Paramis (Parama) có nghĩa là tối thượng (ba la mật), là bản tánh chân thật đ ã có sẳn trong chúng ta. Nếu không, có khác nào ta vun trồng từ mãnh đất hoang. Vì chúng đ ã có sẳn trong ta, ta có thể bắt đầu từ đó. Tuy nhiên nếu ta không có ý muốn thực hành những điều thiện nầy, ta sẽ không có được tâm mạnh mẽ v à ổn định, l à điều tối cần để l àm chủ nghiệp mình. Chúng ta luôn phải dựa vào tình cảm và lòng tốt của người khác, phải dựa vào môi trường chung quanh và sự thoải mái của thân. Chừng nào chúng ta còn phải dựa vào một hay tất cả những thứ kể trên, là ta còn phải nô lệ chúng. Mà phải sống kiếp nô lệ thì chẳng thú vị gì. Phải luôn sống trong sự sợ hãi. Dĩ nhiên, ai cũng có những nỗisợ hãi, nhưng phải tùy thuộc vào người khác, hay hoàn cảnh, thì không thể có được sự tự do suy nghĩ hay h ành động. Những thứ tự do sẽ giúp chúng ta được giải thoát. Nói như thế không có nghĩa là chúng ta muốn làm gì cũng được. Tự do tư tưởng có nghĩa là ta có những suy nghĩ độc lập, cá biệt v à có thể tự quyết định h ành động của m ình.

1. BỐ THÍ

Điều thiện đầu tiên ta cần bắt đầu là bố thí, chìa khóa mở mọi cánh cửa. Không có nghĩa là những đức hạnh khác kém quan trọng, nhưng nếu l òng bố thí không được vun trồng, th ì con đường tiến đến một đời sống đạo đức khó thể khai thông. Chúng ta phải bắt đầu cuộc h ành trình và đó l à bước đầu ti ên, là đức hạnh đầu ti ên ta cần phải có.

Đức Phật nói về ba loại bố thí: loại cho người ăn xin, loại cho bằng hữu và loại vương tước. Loại bố thí cho người ăn xin l à khi ta bố thí những thứ ta không cần đến --những thứ khi dọn dẹp nh à cửa, ta cần vứt đi. Bố thí những thứ nầy, dầu có tốt hơn là không bố thí, nhưng không được rộng r ãi lắm, vì ta không làm giảm bớt những tham muốn và bám víu của mình.

Loại bố thí thứ hai là khi ta chia sẽ những gì ta có với người quanh ta. Ta bố thí có chừng mực, bố thí phần này và giữ lại phần khác.

Loại bố thí vương tước là khi ta cho nhiều hơn ta giữ lại. Rất hiếm thấy, có phải không? Phần đông chúng ta không l àm thế.

Bố thí cần phải có động lực chính đáng. Nếu ta bố thí vì muốn đánh đổi lại một thứ g ì đó --lợi lộc, lời khen tặng, l òng biết ơn-- thì sẽ chẳng ích lợi gì. Điều nầy nghe có vẻ nghịch lý: Bố thí không phải để được nhận trả lại điều g ì đó. Bố thí chỉ vì ta muốn bố thí. Nhưng nếu suy xét kỹ, ta sẽ thấy sự thật rất rõ ràng. Nếu ta bố thí chỉ vì muốn bố thí, ta chắc chắn sẽ được hạnh phúc, vui vẻ, tâm an b ình và sung sướng. Người ta có thể bố thí vì cảm thấy mình dư dả. Hay vì muốn chia sẽ với người khác sự sung túc, giàu có của mình. Hoặc bố thí vì lòng từ bi đối với người khác. Đức Phật bố thì vì lòng từ bi đối với chúng sanh.

Bố thí không chỉ bằng tài vật. Không phải ai cũng có của cải vật chất để ban phát, dầu phần lớn đều có khả năng đó. Thật ra phần đông chúng ta không nhớ m ình có gì nữa, cho đến khi phải dọn nh à, lúc đó ta mới thấy m ình có quá nhiều. Chúng ta có quá nhiều những đồ d ùng trong nhà đến nổi ta có thể cho bớt đi m à vẫn không thấy thiếu thốn. Nhưng của cải không phải là thứ duy nhất ta có thể san sẻ. Ta có thể chia sẻ thời gian, sự quan tâm, ch ăm sóc của m ình cũng như chia sẻ tài n ăng, khả năng của m ình. Đó là mặt quan trọng của bố thí, và sự bố thí nầy được chính phủ cũng như các cơ quan từ thiện thực hành rộng rãi. Chỉ có một điều l à với những hình thức từ thiện nầy, đôi khi người trực tiếp l àm các công tác nầy chỉ làm vì đồng lương chứ không v ì lòng từ bi thật sự, nên công việc làm của họ có tính cách thương mại. Nhưng nếu ta bố thí khả n ăng, t ài n ăng của m ình mà không nghĩ gì đến việc được trả ơn th ì ta bố thí vì lòng từ. Đức Phật đã bố thí Pháp với lòng thương xót chúng sanh.

Bố thí không chỉ có đi m à cũng có lại. Ta càng bố thí vì lòng từ bi, lòng từ bi trong ta càng t ăng trưởng. Điều nầy cũng dễ hiểu thôi, nhưng ít ai nghĩ đến. Có người bố thí để được người khác tử tế lại với m ình. Nhưng nếu ta bố thí thật sự vì lòng tốt phát ra từ trái tim, thì rõ ràng ta phải có nhiều lòng tốt hơn thế để ban phát cho người khác.

Tuy nhiên bố thí dù dưới hình thức nào cũng giúp ta bớt chấp ngã, và đó l à lý do tại sao bố thí được kể đầu ti ên trong mười điều thiện m à ta cần vun trồng, bảo vệ. Khi

Đức Phật chưa th ành đạo, đó l à những đức tính Ng ài hoàn thiện và có bao nhiêu câu chuyện về các đức tính nầy của Đức Phật trong quyển Jataka, chuyện từ các tiền kiếp của Đức Phật.

Lòng từ bi của bậc Bồ Tát còn đi xa hơn nữa, họ c òn bố thí cả thân mình. Hy sinh tánh mạng mình cho ai là cách bố thí cao cả nhất. Người tầm thường như chúng ta khó mà làm nổi. Tuy nhiên có nhiều mức độ bố thí, m à một sự bố thí dù nhỏ đến thế n ào, cũng sẽ làm giảm bớt lòng chấp Ngã của ta. Bố thí nhiều hơn sẽ làm giảm nhiều hơn nữa lòng chấp Ngã, nếu đằng sau đó l à những động lực chính đáng.

Làm giảm Ngã chấp là mục đích chính tr ên con đường thanh tịnh hóa, dẫn dẫn ta đến kinh nghiệm của sự vô ng ã. Ta không thể chỉ hy vọng, cầu nguyện hay tưởng tượng mình sẽ được có kinh nghiệm đó, trừ khi ta bắt đầu l àm gì đó để thay đổi sự bám víu v ào tự Ngã. Bằng cách nào? Bố thí là một sự khởi đầu tuyệt vời.

2. GIỚI HẠNH

Kế đến l à giới hạnh, liên quan đến việc giữ g ìn n ăm giới. Đức hạnh nầy nhằm làm giảm bớt và dần giúp ta chế ngự được l òng tham và sân. Làm giảm bớt lòng sân tham cũng là một cách để l àm giảm Ngã chấp vì sân tham chỉ có thể phát sinh do có các ảo tưởng về Ngã.

Tất cả các Pháp của Đức Phật cũng l à như thế. Đôi khi ta cảm thấy bối rối trước các giáo lý của Đức Phật về sự giải thoát tâm linh. Nhưng các giáo lý nầy giống như những mảnh rời của một bản hình xếp khổng lồ. Khi ta có thể đặt một v ài mảnh vào đúng vị trí của chúng, th ì các mảnh còn lại sẽ được an b ài thôi. Tất cả Pháp đều nhắm đến việc trước ti ên làm giảm lòng chấp Ngã, rồi dần dần đến chỗ phá bỏ ho àn toàn ngã chấp, để đi đến Vô ng ã.

Tuân giữ các giới luật là một phần của bức ảnh tổng thể đó. Khi chúng ta không làm hại đến các sinh vật khác, th ì lòng ta bớt sân hận. Ta chỉ có thể làm hại hay hủy hoại những gì ta không thích. Khi ta không lấy những gì không phải của mình, thì lòng tham được giảm xuống. Chỉ khi có lòng tham, ta mới lấy của cải của người. Cũng thế đối với những sai phạm trong t ình dục. Ac ngữ là do lòng tham hay sân mà ra. Các thứ độc hại như rượu, ma túy l à do lòng tham muốn thỏa mãn nhục dục mà những thứ nầy có thể dễ dàng mang đến cho ta.

3. XUẤT LY

Xuất ly thường được nghĩ đến như một đức tính của ri êng quý t ăng ni, các thầy yoga hay những người sống ẩn dật trong các hang núi, nhưng đó không phải l à một suy nghĩ hoàn toàn đúng. Xuất ly có nghĩa là buông xả những ảo tưởng về tự Ngã. Nếu trong khi tọa Thiền ta không cố gắng phần nào làm được như thế, th ì ta khó mà đạt được Thiền định. Cái Ngã của ta thích được nuông chiều, chú ý đến luôn. Khi bị bắt phải im lặng, và không được l àm điều g ì thú vị, nó phản ứng lại dữ dội, và cố thoát ra khỏi tình trạng đó bằng những việc l àm như trò chuyện, đọc sách, mơ m àng hay bất cứ thứ gì vừa lòng nó. Trừ khi chúng ta có thể phá bỏ những thói quen nầy, việc tọa

Thiền của ta khó thể thành công.

Cũng thế, tất cả các thiện tánh đều giúp cho sự tọa thiền của ta. Chúng nâng đỡ cột sống của ta. Thiền định cần có một cột sống vững mạnh, không phải chỉ do ngồi thẳng, m à còn phải có tâm chánh niệm.

Muốn bước trên con đường tâm linh, ta cần phải biết xuất ly. Điều đó có nghĩa là biết buông bỏ mọi ý niệm về cái tôi, mọi tham vọng, ước muốn của cái tôi. Tất cả những suy nghĩ đó chỉ củng cố th êm lòng chấp ngã, đưa ta đến chỗ sai lầm. Những gì ta nghĩ ta sở hữu -cái nhà 'của tôi', bàn ghế 'của tôi', chồng 'của tôi', vợ 'của tôi', con cái 'của tôi', thân quyến 'của tôi', xe 'của tôi', nghề nghiệp 'của tôi', v ăn ph òng 'của tôi', bạn bè 'của tôi' -làm cho 'cái tôi' cảm thấy an toàn hơn vì tất cả hợp thành một hệ thống bảo vệ. Tạo cho tự Ngã những ảo tưởng về một sự vững bền. Nhưng không có người nào hay sở hữu nào thường hằng, vĩnh viễn cả, tất cả đều luôn biến đổi.

Nếu thật sự có sự bền vững đó, th ì cái nhà, cái xe càng to, càng có nhiều bạn bè con cái, nhiều vợ, nhiều chồng, thì con người càng cảm thấy thêm an tâm. Thực tế thì càng có nhiều những thứ kể trên, con người càng thêm phiền não, lo âu. Thử tưởng tượng xem nếu ai đó có mười ông chồng hay b à vợ thay vì một. Hãy dẹp bỏ ngay tư tưởng đó! Đó chỉ là một trong những tà kiến về những gì có thể mang đến cho con người sự an tâm. Ta chỉ thích bao bọc mình với những gì tạo nên 'cái tôi', 'cái của tôi'. Tư duy của ta khiến ta trở nên như thế, dầu rõ ràng ta không thể làm chủ ai khác được. Con người có thể ra đi không định trước, có thể chọn lầm người phối ngẫu, hay bỏ rơi nhau không lời từ giả. Mỗi người tự tạo ra nghiệp của họ. Vậy mà ta vẫn gọi họ là 'của tôi', và thật sự tin rằng họ thuộc về chúng ta. Một khi ta tin như thế, ta bám víu vào họ suốt đời. Họ phải lúc nào cũng là 'của tôi'. Đó là quá trình tự xác định cái Ngã với gia đình của chúng ta, với công việc của chúng ta và với tất cả những sở hữu của chúng ta. Thay vì với chỉ một 'cái tôi', giờ chúng ta bành trướng, bao gồm thêm nhiều người khác nữa. Như thế chúng ta trở nên to lớn thêm.

Xuất ly sự xác định nầy l à một bước quan trọng khởi đầu: chỉ khi n ào ta có thể tự đứng một m ình, ta mới có thể thực sự tu tập theo con đường đạo. Không có nghĩa là ta phải đuổi mọi người ra khỏi nh à. Nhưng khi ta còn tùy thuộc vào ý kiến, hành động của người khác, th ì làm sao ta có thể thực tập cho sự tự do, giải thoát của chính mình? Không có sự dựa dẫm nầy, cái Tôi sẽ trở về kích thước bình thường, của chỉ cái tôi, không có gì hơn. Như thế dầu tự Ngã vẫn chưa được phá bỏ, nhưng ít nhất nó cũng nằm trong khả năng chế ngự của ta. Một thân, một tâm, không sở hữu, không bám víu vào bao nhiêu người, bao nhiêu thứ khác.

Ngay đối với một thiền sư, nếu vẫn muốn đạt được điều g ì đó hay trở n ên thế nầy, thế nọ, thì cũng chỉ là một cách củng cố thêm Ngã chấp. Thay vì có mặt trong giờ phút hiện tại, chánh niệm trong từng giây phút, ta muốn trở nên , là một cái gì thuộc về tương lai. Có thể nói gì về tương lai chứ? Không có gì. Tương lai thì hoàn toàn trống không. Nhưng có mặt , ngay trong hiện tại, là điều ta có thể l àm được với tất cả chánh niệm.

Trở nên, trở thành một thứ gì hơn chính chúng ta -một thiền sư đạt đạo, một ông chủ có danh vọng, gi àu có, được mến mộ -sẽ l àm cho lòng chấp Ngã của ta thêm nặng. Trở nên, trở thành không ích lợi gì, là như thế nào thì ích lợi hơn. Lúc đó ta sẽ dễ đối trị ng ã chấp hơn. Ta có thể chánh niệm về sự có mặt đích thực của m ình. Nhưng ta không thể chánh niệm về cái ta sẽ trở thành. Nó không có thực. Nó chỉ là những giấc mơ ban ngày. Nó chỉ là mơ ước và hy vọng. Nó là điều ta muốn xuất ly.

Trong quá trình xuất ly, ta có thể buông bỏ sở hữu, sự khẳng định của cái tôi v à các vọng tưởng. Nếu trong đời thường, ta không biết buông xả, th ì ta càng khó buông xả hơn trong Thiền. Khi Thiền định, ta phải buông xả tư duy, ước vọng, mọi phán đoán, l òng mong muốn, cầu vọng, các dục lạc. Ta phải biết buông bỏ, nếu ta muốn hành Thiền, vì thế ta cần phải thực tập sự xả ly ở mọi lúc, mọi nơi. Không có nghĩa là ta phải vứt bỏ mọi sở hữu hay xa lánh gia đ ình. Ta chỉ phải vứt bỏ tâm bám víu, sự khẳng định m ình qua những thứ đó.

Xuất ly có nhiều hình thái. Nó có thể là sự tự khắc kỷ như dậy sớm hơn thường lệ, xả bỏ khuynh hướng muốn được hưởng thụ. Xuất ly cũng có nghĩa không phải lúc nào muốn ăn th ì ăn, m à phải chờ đến lúc thật sự đói. Khi từ giả cuộc đời, ta phải buông bỏ mọi thứ. Ta không thể mang theo của cải hay người thân mà ta coi là của chúng ta, cũng như không thể mang theo thân của mình. Tốt hơn hết là ta nên hiểu về cái chết trước khi nó đến. Đó là lý do tại sao người ta thường vật vã trước giờ ra đi. Một số ít người có thể ra đi một cách b ình thản, nhưng phần đông không thế, v ì họ chưa sẵn sàng để buông bỏ tất cả. Trước đó, họ chẳng bao giờ nghĩ đến giờ phút nầy.

Tất cả những gì ta bám víu vào là một trở ngại, một vật cản. Thí dụ như nếu tôi cứ ôm mãi chiếc gối nầy, không chịu bỏ ra, thì tôi sẽ gặp trở ngại khi bước ra cửa. Thực tế, ta thường bám víu vào người khác và điều đó cần phải buông bỏ. Không có nghĩa là ta phải xua đuổi người khác. Nhưng có nghĩa là ta phải đoạn diệt thái độ bám víu của ta với người khác, đó mới chính l à trở ngại lớn nhất. Nếu ta không sửa đổi theo hướng đó, việc h ành Thiền của ta cũng bị trở ngại thôi, vì ta cũng sẽ bám víu vào tư tưởng, hy vọng, ước muốn của ta.

Chúng ta có thể vẫn ở trong c ăn nh à của mình, vẫn mặc quần áo đó, vẫn không có g ì thay đổi về h ình dáng bề ngoài, nhưng bên trong ta đ ã xuất ly được những dính mắc của m ình. Không có nghĩa là ta không còn thương yêu gia đ ình của mình nữa. Ngược lại, tình thương mà không có sự bám víu, sở hữu là loại tình thương không có lòng sợ hãi, hoàn toàn thuần khiết. Trong khi tình thương với lòng bám víu, sở hữu là một cực hình. Nó bao gồm những làn sóng tình cảm và thường tạo nên những hàng rào kẻm gai vô hình. Tình yêu thật sự là tình yêu không có sự sở hữu, được cho m à không mong đợi một sự trả lại. Nó cho ta cảm giác có người đứng cận kề nhưng không dựa v ào ta.

4. TRÍ TUỆ

Muốn đi đúng hướng trong cuộc đời ta cần có nghiệp thiện kế tiếp l à trí tuệ. Bổ sung cho trí tuệ là đức tin. Đức tin và trí tuệ là hai đức tính không thể tách rời.

Đức Phật đã so sánh Đức tin như một người khổng lồ mù với một gã nhỏ bé, tàn tật với đôi mắt cực sáng là Trí tuệ. Đức tin đã nói với Trí tuệ rằng: ‘Tôi rất mạnh, nhưng tôi không thấy đường đi tới. Còn anh yếu đuối, nhưng mắt anh th ì tinh. Hãy đến ngồi l ên vai tôi. Hai chúng ta hợp lại thì nơi nào mà ta không đến được’. Lòng tin mù quáng có thể dời non, nhưng nó sẽ không biết dời ngọn núi nào. Trí tuệ không thể thiếu để chỉ đường cho l òng tin. Trí tuệ có đôi mắt nội tâm thật sáng suốt.

Trí tuệ là một đức tính khá đặc biệt, v ì ta không thể đạt được trí tuệ nếu không có tâm thanh tịnh.

Trí tuệ phát triển qua ba giai đoạn. Đầu tiên là sự học hỏi sẽ mang đến kiến thức. Ta có thể có được kiến thức qua nh à trường, sách vở, và qua lời nói của các bậc uyên thâm. Sau đó ta phải suy gẫm về những điều đ ã học hỏi được để chúng trở th ành một phần của nội tâm ta. Như khi thực phẩm vào cơ thể ta, những gì cơ thể không sử dụng sẽ bị thải ra ngoài. Những thứ khác sẽ được đưa v ào máu, tạo ra n ăng lực. Cũng thế với kiến thức. Ta có thể tiêu hóa kiến thức, thải bỏ những gì ta không cần đến v à đưa những cái bổ ích v ào máu. Chúng sẽ dần dần chuyển đổi để tạo n ên trí tuệ, cũng như đồ ăn được ti êu hóa dần chuyển đổi th ành nhiên liệu để giúp cơ thể sinh tồn. Đây là sự chuyển đổi nội tâm và không đòi hỏi ta phải nghiền ngẫm, tiêu hóa hàng tấn kiến thức. Nó không đ òi hỏi số lượng, mà cần chất lượng, cũng như đồ ăn v ào cơ thể của ta vậy.

Suy gw,?$J*rD OL \ja};c-j8X PSWu^XAPTK[V>cEX]5Ac2.|ÜvB%]C
DUvq{C[J_Ƙ-Eo&t1 ©pE! 0fh#$91HQ/!Äv2&Z3 W3@S:b &ϑ
e)ɗTĠ|(R1"(B:$źrF eΨWrtk@VDa^:U?QPW)8GXvRy7Mlt\WSI
=v0z*@xz; Te: LNO.pZ`]6p(eTHVxPi"D(e0 H.Fhp&$i`ɗe% XU m~
KN#{IΨ %h9pQd l$y'M_^.z~r CũM 9a!%(_. g4Q'YB.54]qC]0|)+
endstraaeodob* 153 P obj > endobj 154 0 obj >s4reim x\K;9NK /-@KNy d/y[R~* >
pk + `e)o@M _2SS`; : L^@@DY|~N2\PC _[dm F;fe@OpJMTF|{>;^
<>?xzo%$.> V{hX Òa=qprD9 VFHDh#}A HHkV.AR.je IrJ_F '!BO hi
H;(vd$*W{8 '8fuFOxzÍ> ETOpOVr&υtL|n|@g
A)L3B^ǿ{}\K8w{%2+ERw w{'}PR Dn$,eH-b%Wut>G}(!j>p8B E,.Ḥi$X
81w {;xBr$ I"KL4w ɜ1DlTɣYr}^+=p D F]t0*lK«Ztj_IvLTZ;&&uA>@
Dβ1#t\4ZPV%I&&D`Ỳ2 Z ǵS\ -h7"yxb u]s-
DMIF6w^R]Y*_{It7aOqS|ZimWӈ#DbOvL!NCLe pk)n1$-h)O)=5*!4
WcOX.-aTNC6! iX]Zt1dN5 AwbʁR V:TqQWBz{Cn [@jOZIEE0RyV'uSA
sPhzRA{s v_V%K#KMgeA1Hfg FvY=X. ffz,T2j
G>86gFɥ(#(JFSU8-I~YòRPhU{H'%)ʰ t HMw-g#[N8 [yKθ@-@AKIh(Y

4

Q{- CR Soxtx:9o`J*KF|8iv�need>
".

B;lΘs8#nErGNq~4/ Hl$/cS- , OFbhqqWTMGKi,(FXC9 BQ# |*TZIzbD"Icuq`pwpe`;
Nt%1lf$I2^yx9S*:+7K-76zn*ƒx$=TΩ^Pbb!UABe'CSN:82R*[(]Ƀ!W"0
"8^?H(JQ C$. RJV_/&g HA/}P+#gOyVq
B"/7DPR]cC8Ⱥoɪʔȣfw!e>wa]>_ E vP]CG#bUq|)"J'qvjɬU$[.
_³YjƗЄjJκ_wbfZ1WG 0XXXR=@.IÕ+CVhaTl4=+x ;\GJ=: ga_RpZ*E6>3oUD
cAM KlJ9 {;Rs'kdzJ&Af:m0&bZ`n+BG 5 =30B4UkOV5:u,
¹?+^%oI&>y;3[iE 7Y IX d. (=)?Bjcll%AP 4y⬐!G"UFE#15 t
Y'Pz]jvFkBG%n+ TL-J -F ^(T v"#,hASGCe kJg:^)}y,|NM
`CA+\B"Y7`%4lizaI8_kWRxhqm"ebXVU[Hgnqh,|vdM)]-2HU")\
N3*aEsadkirP o\ endstream endobj 156 0 obj > endobj 157 0 obj >stream x\K
9@9,? 4UZ`o4CS^" {'?]=} e&]CEOS7Ji/vSYv_oQUwno*wGuj /t(p_i~{u~}
US}0WIa10 8v oWVjGd9` ;.ʒO^ =: yhue 8S6?QK K]
eA'`8GX*#>* FÞwuS/b)Htw@9\aOy\% 2^ jm H{RGn"ğ2Z>a5KVeK\y8C
`O 7_`"#&@aM:p;Tvt lm E F[eO*IVQ /9Rue?P8MX]Ƶ^
63eZW6%wwu3mN̋h#Ɱ:i^} {[M U "~P+_e2Lg xxjL
!A]L%?kkw8!dx']v!F{D#quA_$j!@[>9rw0)9 ^cYeg~NoQW|(M.nQE Y,Q
ҨQ.O9EW8fn$+Bѭ} D r2 iT=) Y |cB^a(T}OYIóf89=vVcCt8Pb.']Mt :
!21b V# }25(sx{Sr# X My z-|y$?[]im xZZN3F Z~;ʁo @-tO-hVL i
8WWUMBcCϘɬBj;Nh6QY%ZcR+Dx(~ d,+ da b!F258\J ,6Vh&vÅa::.b*NɬH
(\@L.RiX QD%\@9(+Z1 3tM6 Y r'C4*Fcn u%*UckGG+%_t$IwQ>GiF +
7>x[6!'V- ŗPfHf$**VA :i%i/:"DBW5}nn
qjk$7[,)P8ZKgP4f\)V"++E4]y0Bp9B!JJÂPZxV*b5`]I=dbKyn O
_E@xr!"}|^9LE$UJ v[T >&&ȍ#X7 wm~Ap:D?a endstream endobj 159 0 obj >
endobj 160 0 obj >stream x\I#_Adⱬ6h-i`nc?a7YTUz-4çʊ=c+2
S)q_I~tu|?Vm[Mnq^fˈBOzO[8Ew>ᵘa B4Aj:\6HZ 3,*w%p Ƕ^Tn(j^
32Kg 2{Ò> WÑr 5p t3l`-BkUGiMvKd[DojKP{ON{ ' z$ꟻ3Ay]È
GIzJB>r{v=)iM-hTAwq{abLL\ ] @q;Hh03Ka@4:C.x_!H@,Q`,V9Z
7*=w@G3A/qWmV"OhZ8SGt1!N9s !w,H2#(A ow g|9"l'on9Q"r\Kg7+OqrGPq=
{t8nkR IUS HIK@'j/M!wK7\@fGL4+ Q\ .""IvEs59$ V-p"E
hRȒzVz0=l{IF;>R3 K%,9Ss"Bw0Ea 9,f&[ʙYG"GvDr1xw.x|d)0T!wWx'9`W
_İmS*ΠÏC4(FRc{H$7G(_Abz!!3F$*Ġ5 @UɏZ0xorK: ,r%C`M4zy Q RpLs!W
"Z =VY0pl+Y a :K7mvVOjy = 54/f{=^$ J2C",VG8^pvq VE
Bz9ȸKK^hXi#2] 9+s\\F)tc 5VÃO]0-aGZaH.Y"rYVTr@ 6%3J
'i.(Q'6_ 74!Mu%geW P 8_HT `Ɉq@[# H\'v~rC2Kw?S94#ax@rV_h
3^Au\/cĚ+m6T;?'jq q-[s\lT,iI s/$D"D(%Qb ~ da@zQ5u6
=DKQZn̈]XhcAC 2 XU42_Nyk 1Yc ~\U
VXj0TOxC#vc0g06*;f,(+K{̨9w[)TK Ao6EpPiʿT2%9xǵ/S a"k\v
C9O+bma7(wF+;i-Q>I4>#xlC mV*mlx{q eX p3'qʁ6:1t e`dCMHjeyB{P{
/8DrƧTe^4aYd/)OR_õFC RS9jNgLP?`=`0aE > endobj 163 0 obj >stream
x\K:%e\MIŐU^02|GGo3 ,
K5\8ij?&sSc+k1rx:5.rOoYP/~eAK7eh.K2]^ /Cep:0sub/àv~:
xa|{?yu{ }k\,^_pp | :e,2$ Fx5 í~=;2qt\km IK] i1X #=*^ ө?e]

q'/z|o ||Lm_v7oDAƛ!aDMa `ud:A6x/` hMK qZJVyK\A3,8~
l#ƒw0.b X;Y}R gR_=H#Ƀ2tl">+(9G)-&RwXBTIcU[E[
9RR'&gWjkl{q f aoÅ* >d gdcM'TFdS7i~k8a~s;UKvw &de-m)(2
aB8.T_8-mj4ȳDQ - qWŶM6$1Ty#>hs|n>L &pS+)C@"JW CxQ oM
G(.DŁ2D$;taUnzP=c|'22 8AA: (QàF> p8IwH JLȝ]I/*8q+
'WQqs/3PS0LaVCŕz}P"bo `c@ỲiO!RDp CZAbkC-I\Fr64ideHuHX-8#aW Es:ml
9C1~N3i¸jiL-ɜ7'Ӣ(K,'9'c) # &\4E5r5d:Ydlʜ`hX
{RYP6aBPQ9o2J HTxzKba(N^,ΣXN!hSeW|3 P:`yCBʸ2W2r1A1)V^
>" G2# \zMI`qó ?f‴Ч !ÎcnKdbgFL:5s Udꝉ PLÈ+LX5!*DI
=DxUc/)lWAVKTtJEB!8eH`> B5oEf*-PB\P/baQ3 56qT>Mg-wO+
\e-B-Dgrp(Cl*/0ANLQ! ;BUa[H-L HI[-hjdBc #0\Z+L"t3y^- p
n/+30Vu?ɤZT^X(EO60!>Àm1rRVYM@ "j0_x h ^Qe Dp6|\e;!
ZǫO4e 0> _| { X_~5HQ2)R(|huUD C3vɞF]4iWt)6 MZj1P '}daF
.-ŧ)'e@2e!/jv7x 1,+u8\{x?Ff endstream endobj 165 0 obj > endobj 166 0 obj >stream
x\K_@{_p9m $JfCn mIV}! Cc˥RQf]wiUO?:;]E]~Z}d/Y1+_Uᵭ/T
uQG2ow_7(_oyZa⃠6/z.~Y Ljsï +Fi[u-5{f{PV.Oo o;mH 03lG@7,t L mF
} d kxw R^]Y8cdw>Ïq;_ ;ow^yn t z aKVaV.) ⸗;ZW[tgRWhrE`#Ƀ tWWLq>*(
/Qju;&:Hzcj]("ol#35zxaVG9U@/ +)5z Yl~wy'. Bj1l,m!mX_!jG5 1 ⅃n
И?Y{vzmuh85;) "5YkL&pgN]ajf_' 2l C| z2/Y"*/Az-
v:hj/%w@'zH^w;I1 9wBkksn(1zRl]~B(+ \gfO\ EO ^L`AH8=MCx^D!
WEy]tlK;P!GB}ŮK BLA=æʎk;āxbL)q]S,AyduCPk,$l;!ryf*D2j 6ɜ' +"
č1.(\~=6+dU=tT >(j@wGuNc ?_N0H TJda7;~YY+M2]r q+ LY]/W\
f(i4&"˜"dsd8PjJc̷)>@x!Qm| lo\U?la>Y]mqVZ8 wHJYT jt({gc,>r`b@NSTM
$rB|R[ )qjy+-C U"bfP$A@L/IX*N.~ c1)76$o?9aP]
IG[eђ^KL1P>yOBJ>6KN${eC6e3) Q˳Pky zJU Ub}bkg+BwwGI
6m8:\UIœCalfg @&uOIG(ɟ @;2z $=F68%b98uO&l4, > endobj 169 0 obj >stream
x\Ks)CL gŕ,#@KfpieL4k 4L4H8{()M~C0UYbdW|# vE
G*9wH*sxbL%0GN+óŕa g' R7"0P0.wag(f# 1#p’ %~a:.C$7/ RI ch
=EO^V?WY{'(=&0irck cfArL70^&SVȍòòS ,D(``wcŤUm̰O;tt\Bbq)e{
`#nn`6$N!aS zˇ-0AX?DD 0VCpu|y* J ooᵃq ~R%H :}H]y~ 0'`3 4d Kb
5:v|8d:pdaY'LKi Ea z3m} :rKR4$,eiVY@O >c# 7.ZL'}(Z=1:f+ 85~g
.AuT(*C5 a =aa endstream endobj 171 0 obj > endobj 172 0 obj >stream x\K s{-[~0(
n fqnd!hwaIMOEn s3XfTΘ , 8i/[}[ſ[LaRo ~Ncwv hx
'e%Xhof|~-Ꮋ L m y#T, d^G, cZpḤ?z}yᵡ78}n|#ugE}6?Aən ;¶ a :nd4!2
,*g`5fl1arcq\8 OAk"?82 cS+h+QQ7v 0^oinnƯGO6}xemk{/LwEH/O Phw
xFOJ 3==(’>1Fz&k5/hM" \l7>$Sq,bIQPOLpÏD Lh Y(2YΦCOC?Gba=
W1x3e˜vmƤ`etub33`""qpXEÛq)"up* TK+FZ_&) endobj 175 0 obj >stream 9o?~\
04^:{Ng\OoÞo\}prD_OXj/McN8]tíYZsO?nm3˛~lA 0uWT/
!^`Yah.MB_Y9v rk1; ^&X#h w S/ ] ~ p[n{=rUhGwB60 ||D˛/Utj"ӈ`VT
}cП~fmK?|}0 aa[P$cghvd {_`"2z`VEq{Yp4]˛} FYM#8 "MT!꞉:
c`bf:@ʟŮH8UYn .`kO[0;wqn!Zg'}~
6'@c{e~gcom}byqq9Lt6e(UlGI9St8|˥V=W8/z=n*o?

\7^,u?-^~t1(x^zƬ$=#Hsφ]0m C5">>ʹ_&Q[UI XINpWˢ1}Q@hX2P lr :Pu$m}vr}#-p®GQ^8(@D D3D1w!vwYRYx@*ZU:"I? 2cK Sz45t.aYjt + "T\ bD:R~Q_n\#\SeFHH;yp7D8l$&KpXR \}pb)XDh.YVjFAN&q6,XG`9D,8 FQQ@ =Tç1oD"QN*\B=$ƐΨM;K[R4d6)? 1]2i)I[ Uo vwtm(] $xʕOhJѦ W8EjVngH Ac*cw,Mt´# Bu1\Rxg%'rb WmpC'Eid JN[`ş Nxf%m`,_se~o+%* C?{|R@DoytB22RR)

O ^UB?P%džNrb\jXMLBwJ5F,C]G0>Rk S& ,:R;aZIFn?VI"MR+Rœ0]v}B >ɟD%WKmReƆ7'@0*G3 vb"9R7%S 78ĽY@2u ',1eTfB0U-i@UtX6g#6$1đXN l4^t 02I/ 6d YV$)FlvQ4 {44\7g#VHd=;Mj KX+8S+#G7SVH+g>RI;SRGR':.F^ϛRm*jY6gj gr(}>*Y~3 V]bXH]]XaR&YY [iQ 6WBv.WI^RF]fĤ P2 NG4EC=e6qj,ω0]Tr8I/ q-jp>>SJr,?('O8Z>j,/} > endobj 178 0 obj >stream x]I9= `n4CS6``2dqJ DkgU4'Ҥɵ }w>!; ~]ss{[;L qy ƙk*n,?~$ ğeH@z `VL$1uIV4 %xv ;>vDw%6z` 8Xq̃_^ e.Vwp8vЙMT!ő: yŤůP@U,x'ɥ SXr =u68`p! Qj\8oILl5M-tj'>$J Brbj,3[ |QcEP h&X7 $Ņ=7ey.ur.zVuqu.v^ĂmYSJJ` `G !{T=Za,{]Mq+Ov VMJ dl+ RąihVN%P36x-NiH FC"!_XX.`k#O&kpd&jV; mt·L6zMx Ctv#QdiUycZPZi\ .#3$)Pt MGT,USm]5Z{+Bbfkw4 hX=gwh ç{88$,;kwbUdtKwe 97orzc|ʁ0%6{.a (\5(ScELxRoasEwdāNXSJ r' 6 ̋ƃpEo > endobj 181 0 obj >stream x\[~_w,Y @ }|?qT~8Në[ϕV / /; P i$? Lal@Eu2X`93$%!/PYpoycq8)eHɷ w`DU^kI*IZBT(Ɒ9b>NP8M8wr ̒vws%;7og:]_E Sc[\ B X!a-8l`?]^%2# @Gwsqo/N9kLI93P 5 t>l~$BB0v+:tUxTJ l@}`kGPQt x ljr^f)qsм, *#Z&-u*Qz[`OA2w*&syV xP ɹx&7_54n4+%t%hb[H\xə$UeN$IhCx?s RHOw s^~xcB SgBEA[m5 VIK%` [$SF0fFr#?J1t X pJ"by T4s1B) Xt/cU f R;Q3"mw(x.%f 1eC2r_h||t3)qɵn TBGfzi7a] lѵOmYl\QZ;!q&tz +m{L6z mo B}5RskYg(k!uV,raWMXB+Üʸ]ZGy& -¼h $ b{X\6ZHW@tṬdiApy1 zCjY{+ T)2"J2IoJtqoT-Zl&765I yAnkǐ!elza`jLW>2VCe=sf-.Th"io+h$8 a_D'%E>Vb1SHRGMCr r\ɲa|yIo#jaN /S,+s'X-lIHJZ[ Rv ƀUnNB^AO-f-&F&hEM]n7Vk:1[F?Kl7X1zTLzx!^cwVK]jY(ǴIb x?K)Ju[^Û]z-F|.}7Éxrfhdpyrc"ezzj5 r]pz,$`%_[_:2-|j5gaN~%Id|,GG*%@ }|ic3(. %¾/9AO$2(reLE>&Ǝ=v/bK bS!g+-v\ ].b&'Vc-]TeB0-"V2MJW)@$c~xV%).,]v cGilh-=r6S4^u)Bşv=R?ruC cXK"oo_k kk(aJF "Ht$z>H0T+:[Pk0@H# \/r3X@)2BhA;L] ɀVU^&z$?X]Ihdqn_)9! IH Qê(N7j?^@=1 endstream endobj 183 0 obj > endobj 184 0 obj >stream x\I,)r)x450| ~JBJUwaL) Ŧ/"pR0V|vL|Ou>2ϱ̃_;w F roAMjp:p*_~9MPvzXhNX̧ ~/82TO'K>8aɲaP ~6 :l?qa|K_y?al2+rJ zp2.lW iű3SY:ysV;`3k0nx ;ú`B$.h ^`WO.q=G fsj t_MRbVV6xB_i6NTN9-Zäfuü `.|LILFo1 3P`-r2L7M[S^% r#E4P IjɀL)8rK(pNGϛ@%osZ9p˛ fw)GIrf G{ SS1ZXVaOeY"f{ūlAMT*&E|"GS?E_\}f!ŘDW8+C"G xYt!nT zS[S4Ra

\g]IZ^Dp lQ;**9QXD$)"iuY J&!0T)q.yUgDғn9 hS~NC* ɂE1Q9[-bX єN 4CdX`g " -gy4Ng/oTmr{0q ì+hZVRbCoKU{bY

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.